

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ JÚT  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2021/HNGĐ**

Ngày 12/7/2021

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm;

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Dương Chí Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 221/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03/06/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/06/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hứa Thị Th, sinh năm 1989 - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Anh Đường Văn M, sinh năm 1986 – Vắng mặt lần 2.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn trình bày:* Chị Hứa Thị Th và anh Đường Văn M đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống, thời gian đầu có hạnh phúc và sinh được 01 con chung là Đường Thị Hà V, sinh ngày 24/02/2009. Đến năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn: Không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân với nhau. Vì vậy, chị Th khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh M.

- Về con chung: Chị Th đồng ý cho anh M được trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con Đường Thị Hà V sinh ngày 24/02/2009 đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh M tự thỏa thuận.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/12/2020 anh Đường Văn M trình bày:* Anh và chị Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông vào năm 2008. Quá trình chung sống, thời gian đầu có hạnh phúc và sinh được 01 con chung là Đường Thị Hà V, sinh ngày 24/02/2009. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì đến năm 2010 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng: Vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau, không thương yêu nhau, anh và chị Th đã sống ly thân với nhau. Anh không còn tình cảm với chị Th, nay chị làm đơn xin ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Anh M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần lần 1 và lần 2, phiên tòa lần thứ nhất và lần 2 bị đơn đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên thẩm phán đã tiến hành lập biên bản và làm các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên xử cho chị Th được ly hôn với anh M.

Về con chung: Giao con chung Đường Thị Hà V, sinh ngày 24/02/2009 cho anh M được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh M không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hứa Thị Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với anh Đường Văn M là bị đơn có nơi cư trú tại thôn 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**[2]** Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn chấp hành tốt. Bị đơn chấp hành chưa tốt: Cụ thể chưa chấp hành tốt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt nên tại phiên tòa ngày 24/06/2021 HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của BLTTDS. Quyết định hoãn phiên tòa có thông báo thời gian mở lại phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc bị đơn không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS.

**[3]** Về nội dung:

**[3.1]** Về quan hệ hôn nhân: Chị Hứa Thị Th và anh Đường Văn M đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại UBND xã Đ, huyện C việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Th: Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng chị Th, anh M không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị và anh M đã sống ly thân với nhau. Hiện nay chị Th không còn tình cảm đối với anh M, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị Thảo là có cơ sở, cần chấp nhận.

**[3.2]** Về con chung: Giao con chung Đường Thị Hà V, sinh ngày 24/02/2009 cho anh M được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh M không yêu cầu giải quyết.

**[3.3]** Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

**[4]** Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[5]** Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**[6]** Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Hứa Thị Th;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hứa Thị Th ly hôn với anh Đường Văn M.

2. Về Con chung: Giao con chung Đường Thị Hà V, sinh ngày 24/02/2009 cho anh Đường Văn M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh M không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

4. Về án phí: Án phí ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Buộc chị Hứa Thị Th phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003194 ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Bá Luân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**